

Số: **54/2020/QĐST-HNGĐ**

Đà Lạt, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/01/2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Chị Bùi Thị A, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Đường N, phường J, thành phố Đ.

- Anh Hoàng Huy T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Đường N, phường J, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị A và ông Hoàng Huy T đăng ký kết hôn tại UBND Phường J, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng vào tháng 5 năm 2016, hôn nhân do hai bên tự nguyện, nên quan hệ hôn nhân của bà Bùi Thị A và ông Hoàng Huy T là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại đường N, phường J, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng cùng gia đình chồng. Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và từ đó đến nay vợ chồng ly thân, không còn sự quan tâm đến nhau, tình cảm giữa hai bên không còn. Nay bà A và ông T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự

nguyện, không trái đạo đức, và không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Hoàng Uyển Ánh M, sinh 09/9/2013, Hoàng Huy T sinh 01/6/2016. Ly hôn, hai bên thỏa thuận bà Bùi Thị A trực tiếp nuôi con tên Hoàng Uyển Ánh M, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2013 theo nguyện của con cho đến khi con thành niên, ông Hoàng Huy T trực tiếp nuôi con tên Hoàng Huy T, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2016 cho đến khi con thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Xét sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức, và không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có..

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Hoàng Huy T thỏa thuận chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị A và ông Hoàng Huy T thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Bà Bùi Thị A trực tiếp nuôi con tên Hoàng Uyển Ánh M, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2013 theo nguyện của con cho đến khi con thành niên, ông Hoàng Huy T trực tiếp nuôi con tên Hoàng Huy T, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2016 cho đến khi con thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

1.3 Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Hoàng Huy T thỏa thuận chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ ông T đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0003534 ngày 18/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân TP.Đà Lạt;
- UBND Phường J, TP.Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đoàn Thị Tuyết Nga